

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 35/2019/HS-ST

Ngày 19/6/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Tạ Minh Khôi.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Ông Hoàng Phúc.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thuý Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường nhà Văn Hóa khu phố 4, Phường 4, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 07/6/2019, đối với bị cáo:

Phan Hữu P, sinh năm 1997 tại Quảng Trị; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Khu phố B, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Thợ làm đá; con ông Phan P, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1967; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 19/9/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số: 57/2018/HS-ST ngày 19/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2019 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/02/2019, Phan Hữu P điện thoại rủ Nguyễn Đăng T (ở khu phố M, Phường N, thành phố Đ) đi mua ma túy để sử dụng thì T đồng ý. Khoảng 10 phút sau, T điều khiển xe nhãn hiệu Wespa (không rõ biển kiểm soát) đến nhà P rồi cả hai cùng đi đến quán Internet “Do Huệ” tại đường H,

thành phố Đông Hà. Khi đến, T đứng trước quán chờ còn P vào gặp người thanh niên tên gọi cu Sim (không rõ địa chỉ) mua 02 viên ma túy hồng phỉn với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được 02 viên, P cất giấu ma túy vào túi quần bên phải của mình. Đến 21 giờ 45 phút cùng ngày, P và T cả hai đi đến khu vực ngã ba đường Nguyễn Trãi và Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Đông Hà. Lúc này, T đứng chờ trên đường Nguyễn Trãi còn P đi bộ tìm gặp nam thanh niên tên gọi Bi Đoàn (không rõ địa chỉ) mua thêm ma túy Heroine được chứa trong đoạn ống nhựa, với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Heroine, P cầm ma túy ở tay phải rồi quay trở ra đường Nguyễn Trãi để đến địa điểm T đang đứng chờ, nhưng P vừa mới đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang đối với Phan Hữu P và thu giữ 01 đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín một đầu, bên trong có chứa 02 viên nén hình tròn, màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY; 01 đoạn ống nhựa màu trong, có sọc màu trắng và màu vàng, được hàn kín hai đầu bên trong có chứa nhiều hạt rắn và chất bột màu trắng và được niêm phong trong 02 bì thư có ký hiệu M1 và M2.

Tại bản kết luận giám định số: 196/KLGĐ ngày 11/02/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 02 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng 0,2016g là ma túy loại Methamphetamine; Chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi đến giám định có khối lượng 0,0763g là ma túy loại Heroin.

Cáo trạng số: 40/CT-VKSĐH ngày 14/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Phan Hữu P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Phan Hữu P từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2019.

Áp dụng Điều 56, 65 của Bộ luật hình sự; tổng hợp hình phạt với 08 (Tám) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2018/HSST ngày 19/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Về vật chứng:

Tích thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số ký hiệu MT61 đựng toàn bộ bao gói, mẫu vật hoàn lại sau giám định có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 ống novocain 3% chưa qua sử dụng; 02 bơm kim tiêm loại 3ml/cc chưa qua sử dụng.

Trả lại cho Phan Hữu P 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, màn hình cảm ứng, màu vàng và 500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Phan Hữu P trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, xét thấy: Hành vi, quyết định của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Hữu P đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Ngày 04/02/2019, sau khi mua được 02 viên ma túy hồng phiến của Cu Sim (không rõ địa chỉ) tại quán Internet “Do Huệ” ở đường H, thành phố Đông Hà, với giá 200.000 đồng và ma túy loại Heroine của Bi Đoàn (không rõ địa chỉ) tại khu vực ngã ba đường Nguyễn Trãi - Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Đông Hà, với giá 200.000 đồng. Bị cáo P đã cất giấu 02 viên ma túy hồng phiến vào túi quần bên phải của mình, còn số ma túy Heroine chứa trong đoạn ống nhựa P cầm trên tay thì bị tổ công tác Công an thành phố Đông Hà phát hiện bắt quả tang tiến hành thu giữ và niêm phong toàn bộ ma túy trong 02 phong bì có ký hiệu M1 và M2.

Căn cứ bản kết luận giám định số: 196/KLGD ngày 11/02/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị cho thấy: 02 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng 0,2016g là ma túy loại Methamphetamine; Chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi đến giám định có khối lượng 0,0763g là ma túy loại Heroin. Methamphetamine và Heroin là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ trái phép, nhưng để có ma túy sử dụng, bị cáo P đã mua và cất giấu nhằm mục đích sử dụng với tổng khối lượng của 02 loại ma túy Methamphetamine và Heroin là 0,2779g gam nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo Phan Hữu P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Mặt khác, bị cáo Phan Hữu P là đối tượng đã bị kết án, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Phan Hữu P hiện đang chấp hành bản án đã có hiệu lực pháp luật với mức hình phạt 08 (Tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án. Nhưng trong thời gian thử thách, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56, 65 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy hiện đang là một trong những tệ nạn bức xúc nhất của xã hội, gây tác hại rất nhiều mặt đến đời sống kinh tế và xã hội, làm cho người sử dụng bị ảo giác, mất khả năng nhận thức về hành vi, gây nên sự bất an trong xã hội, làm mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến đời sống của quần chúng nhân dân sống trên địa bàn. Vì vậy, cần đưa vụ án ra xét xử nhanh chóng, kịp thời và xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và xét xử, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Đăng T là người cùng đi với P mua ma túy về sử dụng, nhưng quá trình điều tra T không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Công an thành phố Đông Hà tạm giữ: 01 phong bì niêm phong số ký hiệu MT61 đựng toàn bộ bao gói, mẫu vật hoàn lại sau giám định có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 ống novocain 3% chưa qua sử dụng; 02 bơm kim tiêm loại 3ml/cc chưa qua sử dụng, 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, màn hình cảm ứng, màu vàng, số Imei 1: 359046083876334, số Imei 2: 359047083876332, bên trong có một sim có số thuê bao 0916591062, số seri sim: 89840200010706365871. Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và tình trạng hoạt động của số thuê bao và 500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành. Thấy rằng:

Đối với 01 phong bì niêm phong số ký hiệu MT61 đựng toàn bộ bao gói, mẫu vật hoàn lại sau giám định có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 ống novocain 3% chưa qua sử dụng và 02 bơm kim tiêm loại 3ml/cc chưa qua sử dụng là vật không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, màn hình cảm ứng, màu vàng có số thuê bao 0916591062 và 500.000 đồng, đây là tiền và tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

5. *Về án phí:* Bị cáo Phan Hữu P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố bị cáo Phan Hữu P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.*

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Phan Hữu P 17 (Mười bảy) tháng tù.

Áp dụng Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Tổng hợp hình phạt mới đã tuyên 17 (Mười bảy) tháng tù với 08 (Tám) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2018/HSST ngày 19/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà,

tỉnh Quảng Trị, buộc bị cáo Phan Hữu P phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 04/02/2019.

2. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 2 và 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số ký hiệu MT61 đựng toàn bộ bao gói, mẫu vật hoàn lại sau giám định có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 ống novocain 3%, chưa qua sử dụng và 02 bơm kim tiêm loại 3ml/cc, chưa qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Phan Hữu P 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, màn hình cảm ứng, màu vàng, số Imei 1: 359046083876334, số Imei 2: 359047083876332, bên trong có một sim có số thuê bao 0916591062, số seri sim: 89840200010706365871. Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và tình trạng hoạt động của số thuê bao và 500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/5/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phan Hữu P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án Hình sự;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Tạ Minh Khôi